TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ B** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **98**/2018/HS-ST.
Ngày 26-3-2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B - TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Dung.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Chánh.
Bà Thiều Thị Phi Loan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nông Thị Hồng Hạnh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Hà Quốc Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 54/2018/TLST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1990, tại Đồng Nai. (có mặt).

Nơi đăng ký NKTT: khu phố 8, phường H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: kinh; giới tính: nam; Tôn giáo: thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Thiệp, sinh năm 1959; và bà: Cao Thị Viện, sinh năm 1960; bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không.

Hiện bị cáo đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 228/CSĐT ngày 27/9/2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B.

- *Bị hại*: Bà **Nguyễn Thị Kim H**, sinh năm 1967 (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ 7, khu phố 8, phường H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 30 tháng 11 năm 2016, anh Phạm Quang Đ- sinh năm 1990, ngụ tại thôn 2 xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk rủ Nguyễn Văn T đến xưởng sơn PU thuộc tổ 7, khu phố 8, phường H, thành phố B gặp bà Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1967 để đòi tiền làm thuê. Tại đây, Thư và bà H tranh cãi với nhau, sau đó Thư dùng tay tát một cái trúng vào mặt bà H, bà H nhặt cái đục gỗ dài khoảng 15cm ở gần đó quơ trúng vào cẳng tay trái của Thư nhưng không gây thương tích, Thư liền dùng chân đạp và dùng máy chà nhám đồ gỗ (bằng kim loại) ở trong xưởng sơn PU ném trúng vào bụng bà H gây thương tích. Sau đó, được mọi người trong xưởng vào can ngăn nên Thư và Điệp bỏ đi, còn bà H được đưa đi cấp cứu.

Vật chứng gồm: 01 (một) máy chà nhám đồ gỗ (bằng kim loại), sau khi Thư dùng gây thương tích cho bà H, bà H đã làm mất nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không thu hồi được.

Tại Giấy chứng nhận thương tích số: 1560/YC-BVCR ngày 21/12/2016 tại Bệnh viện Chợ Rẫy thành phố Hồ Chí Minh và Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 0005/GĐPY/2017 ngày 19/01/2017 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế Đồng Nai, đã kết luận bà Nguyễn Thị Kim H bị thương tích như sau:

- Tổn thương dập vỡ thận phải được điều trị bảo tồn, hiện không để lại di chứng (Áp dụng Chương 6, điều I, mục 1.1). Tỷ lệ 10%.

- Tổn thương dập vỡ gan hạ phân thùy VI đã được điều trị bảo tồn kết quả tốt (Áp dụng Chương 8, điều VII, mục 1). Tỷ lệ 09%.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể (Áp dụng phương pháp cộng lùi) do thương tích gây nên tại thời điểm giám định: **18%.**

Kết luận khác: Vật gây thương tích: vật tày.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn T đã bồi thường chi phí điều trị thương tích và các khoản chi phí khác cho bà Nguyễn Thị Kim H và được bà H làm đơn bãi nại cho Thư.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại đối với Kết luận giám định pháp y của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế Đồng Nai. Bị hại không có ý kiến hay khiếu nại đối với Kết luận giám định pháp y của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa không có ý kiến đối với Kết luận giám định pháp y của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế Đồng Nai.

Vật chứng vụ án: 01 (một) máy chà nhám đồ gỗ (bằng kim loại), sau khi Thư dùng gây thương tích cho bà H, bà H đã làm mất nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không thu hồi được.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường 63.000.000đồng tiền điều trị thương tích và các yêu cầu khác cho bị hại bà Nguyễn Thị Kim H. Bà Nguyễn Thị Kim H đã bãi nại cho bị cáo Nguyễn Văn T ngày 01/9/2017.

Bản cáo trạng số: 61/CT/VKS-HS ngày 07/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố bị cáo Nguyễn Văn T, về tội "Cố ý gây thương

tích", theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B trình bày lời luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù đến 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Văn T đã bồi thường xong cho Nguyễn Thị Kim H, bà Nguyễn Thị Kim H đã bãi nại cho bị cáo Nguyễn Văn T ngày 01/9/2017.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận về việc bị cáo đã làm, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, với lời khai của bị hại, người làm chứng, các chứng cứ khác có tại hồ sơ và cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố B mô tả. Từ đó đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 30 tháng 11 năm 2016, anh Phạm Quang Đ, sinh năm 1990, ngụ tại thôn 2 xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk rủ bị cáo Nguyễn Văn T đến xưởng sơn PU thuộc tổ 7, khu phố 8, phường H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai gặp bà Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1967 để đòi tiền làm thuê. Tại đây, bị cáo Tvà bà H tranh cãi với nhau, sau đó bị cáo Tdùng tay tát một cái trúng vào mặt bà H, bà H nhặt cái đục gỗ dài khoảng 15cm ở gần đó quơ trúng vào cẳng tay trái của bị cáo Tnhưng không gây thương tích, bị cáo Tliền dùng chân đạp và dùng máy chà nhám đồ gỗ (bằng kim loại) ở trong xưởng sơn PU ném trúng vào bụng bà H gây thương tích. Sau đó, được mọi người trong xưởng vào can ngăn nên bị cáo Tvà Điệp bỏ đi, còn bà H được đưa đi cấp cứu.

Tại Giấy chứng nhận thương tích số: 1560/YC-BVCR ngày 21/12/2016 tại Bệnh viện Chợ Rẫy thành phố Hồ Chí Minh và Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 0005/GĐPY/2017 ngày 19/01/2017 của Trung tâm pháp y

thuộc Sở y tế Đồng Nai, đã kết luận bà Nguyễn Thị Kim H bị thương tích tại thời điểm giám định: **18%.**

Hành vi của bị cáo "dùng hung khí nguy hiểm" đã phạm vào tình tiết định khung được quy định tại điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất an ninh trật tự tại địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Do đó cần xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và bị cáo đã bồi thường cho bà Nguyễn Thị Kim H 63.000.000đồng. Bà Nguyễn Thị Kim H đã bãi nại cho bị cáo ngày 01/9/2017. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Với các tình tiết giảm nhẹ trên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách cũng đủ giáo dục và phòng ngừa chung nhằm thể hiện tính nhân đạo của pháp luật Nhà nước.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bà Nguyễn Thị Kim H đã bãi nại cho bị cáo ngày 01/9/2017. Bà Nguyễn Thị Kim H không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xát xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn T** phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội; điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 03 (ba) năm** tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 26/3/2018.

Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho Ủy ban nhân dân phường H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án bị cáo phải nộp 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Đồng Nai (1);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai (1);
- Viện kiểm sát nhân dân TP.B (2);
- Nhà tạm giữ Công an TP.B (1);
- Thi hành án hình sự (6);
- Ủy ban nhân dân phường Long Bình, thành phố B (1);
- Bị cáo (1);
- Bị hại (1);
- Lưu hồ sơ vụ án (1).

Trần Thị Kim Dung

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Chánh **Thiều Thị Phi Loan** **Trần Thị Kim Dung**

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Đồng Nai (1);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai (1);
- Viện kiểm sát nhân dân TP.B (2);
- Nhà tạm giữ Công an TP.B (1);
- Thi hành án hình sự (6);
- Ủy ban nhân dân phường Long Bình, thành phố B (1);
- Bị cáo (1);
- Bị hại (1);
- Lưu hồ sơ vụ án (1).

Trần Thị Kim Dung